

Bản án số 52/2022/HS-PT

Ngày 12 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hà.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Phán và ông Ngô Sỹ Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 291/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Thị S và Phạm Thị H bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc”; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 171/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

1. **Nguyễn Thị S**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 28 tháng 02 năm 1965 tại huyện D, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 2, xã D1, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T và bà Ngô Thị N (đều đã chết); có chồng là Nguyễn Văn C và có 01 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29 tháng 11 năm 2004, bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 10 năm 2020 đến ngày 22 tháng 12 năm 2020 được tại ngoại, vắng mặt.

2. **Phạm Thị H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 21 tháng 7 năm 1979 tại huyện D, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khối 2, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hùng C9 và bà Đậu Thị T8; có chồng là Bùi Ngọc Y (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20 tháng 8 năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 13 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 10 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020 được tại ngoại, vắng mặt.

** Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:* Hồ Thị D5 và Ngô Thị X, Tòa án không triệu tập đến tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D5 vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26 tháng 10 năm 2020, tại nhà Ngô Thị X thuộc xóm T, xã D6, huyện D, tỉnh Nghệ An; Tổ công tác Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện và lập biên bản sự việc Ngô Thị X đang có hành vi đánh bạc với Phạm Xuân H7, Nguyễn Văn C3 và Trần Văn T7 bằng hình thức đánh số lô, số đề; thu giữ của Ngô Thị X 02 tờ giấy ghi các con số lô, số đề; số tiền 50.000 đồng và 01 điện thoại di động. Sau khi Xuân bị bắt giữ, ngày 27 và 28 tháng 10 năm 2020, Hồ Thị D5, Nguyễn Thị S và Phạm Thị Hiền đến Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đầu thú và khai báo hành vi đánh bạc của mình. Quá trình điều tra, xác định các đối tượng đánh bạc cụ thể như sau:

* Đối với Ngô Thị X, để đánh bạc với các đối tượng, Xuân sử dụng điện thoại di động, cài đặt ứng dụng Zalo tài khoản “DK” đăng ký số điện thoại 0974.026.199 nhắn tin đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề, cụ thể: Ngày 26 tháng 9 năm 2020: Đánh bạc với Hồ Thị D5 số đề “60, 63, 05” mỗi số 200.000 đồng, tương đương 600.000 đồng; đề “đầu 6” gồm các số 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69” mỗi số 60.000 đồng, tương đương số tiền 600.000 đồng; đề “63, 23, 32” mỗi số 100.000 đồng tương đương 300.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 26 tháng 9 năm 2020, D5 trúng số đề “69” được số tiền 60.000 đồng x 65 = 3.900.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa Xuân với D5 là 5.400.000 đồng. Số tiền đánh bạc D5 đã thanh toán cho Xuân, còn Xuân chưa thanh toán tiền thắng bạc cho D5.

* Đối với Hồ Thị D5, Nguyễn Thị S và Phạm Thị H: D5 sử dụng điện thoại di động, cài đặt ứng dụng Zalo tài khoản tên “Hồ D5” đăng ký số điện thoại 0961.001.079; S sử dụng điện thoại di động, cài đặt ứng dụng Zalo tài khoản tên “S Nguyễn” đăng ký số điện thoại 0974.338.668 và H sử dụng điện thoại di động, cài đặt ứng dụng Zalo đăng ký số điện thoại 0987.337.272 để nhắn tin đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề. Cụ thể:

- Ngày 21 tháng 10 năm 2020, D5 đánh bạc với S số đề “đầu 7” gồm các số “70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79” mỗi số là 600.000 đồng, tương đương 6.000.000 đồng; đề “72” số tiền 200.000 đồng; lô 43, 59, 06” mỗi số 100 điểm tương đương 6.900.000 đồng; lô “73 đánh 50 điểm tương đương 1.150.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 21 tháng 10 năm 2020, D5 không trúng các số lô, số đề. Tổng số tiền D5 đánh bạc với S vào ngày 21 tháng 10 năm 2020 là 14.250.000 đồng. Sau khi nhận các số lô số đề từ D5, S chuyển toàn bộ số lô số đề này cho Phạm Thị H cùng số tiền mặt là 13.900.000 đồng, giữ lại 350.000 đồng là tiền hoa hồng từ việc ghi lô đề.

- Ngày 22 tháng 10 năm 2020, D5 tiếp tục đánh bạc với S: Số đề “14” số tiền 300.000 đồng; đề “07, 70, 05, 50” mỗi số 50.000 đồng tương đương 200.000 đồng; lô “14” đánh 300 điểm tương đương 6.900.000 đồng, lô “59” đánh 100 điểm tương đương 2.300.000 đồng; lô “70” đánh 20 điểm tương đương 460.000 đồng; lô “21” đánh 20 điểm tương đương 460.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 22 tháng 10 năm 2020,

D5 không trúng các số lô, số đề. Tổng số tiền D5 đã đánh bạc với S vào ngày 22 tháng 10 năm 2020 là 10.620.000 đồng. Sau khi nhận các số lô số đề từ D5, S chuyển toàn bộ số lô, số đề trên cho Phạm Thị H nhưng chưa chuyển tiền cho H.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định được trong các ngày từ 03 tháng 10 năm 2020 đến 26 tháng 10 năm 2020, Ngô Thị X còn đánh bạc với số tiền chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể:

- Ngày 03 tháng 10 và ngày 04 tháng 10 năm 2020: Đánh bạc với Thái Doãn Đ lần lượt số tiền là 235.000 đồng và 300.000 đồng.

- Ngày 22 tháng 10 và ngày 25 tháng 10 năm 2020: Đánh bạc với Lê Văn T4 lần lượt số tiền là 100.000 đồng và 100.000 đồng,

- Ngày 24 tháng 10 và ngày 25 tháng 10 năm 2020: Đánh bạc với Nguyễn Xuân T8 lần lượt số tiền là 1.500.000 đồng và 200.000 đồng.

- Ngày 26 tháng 10 năm 2020: Đánh bạc với Phạm Quang S1 số tiền là 20.000 đồng; với Nguyễn Hồng C4 số tiền 70.000 đồng; với Phạm Xuân H7 số tiền 180.000 đồng; với Nguyễn Văn C3 số tiền 38.000 đồng; với Trần Văn T7 số tiền 50.000 đồng.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 171/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Thị S 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 10 năm 2020 đến ngày 22 tháng 12 năm 2020. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Thị H 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 10 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020. Ngoài ra, Bản án tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 13 tháng 10 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thị S kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Bản thân bị cáo tuổi đã cao, sức khỏe không tốt, bị cáo bị bệnh viêm đa khớp nặng kèm theo chứng viêm phổi mãn tính. Trong quá trình phạm tội, bị cáo đã nhận ra khuyết điểm và thành khẩn khai báo, bị cáo là người có công chuộc tội, giúp đỡ cơ quan nhanh chóng làm sáng tỏ nội D5 vụ án. Gia đình bị cáo lại có người có công với cách mạng.

Ngày 13 tháng 10 năm 2021, bị cáo Phạm Thị H kháng cáo xin hưởng án treo với lý do: Bản thân vợ chồng bị cáo đã ly hôn 10 năm, một mình bị cáo nuôi hai con nhỏ đang tuổi ăn học. Hiện nay, bị cáo đang mang bệnh hiểm nghèo (ung thư tuyến giáp giai đoạn 04), việc làm không ổn định. Trong quá trình phạm tội, bị cáo đã nhận ra khuyết điểm và thành khẩn khai báo, giúp được cơ quan nhanh chóng làm sáng tỏ nội D5 vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị S và Phạm Thị H đều vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị S và

Phạm Thị H. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Thị S 04 (Bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 10 năm 2020 đến ngày 22 tháng 12 năm 2020. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Thị H 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 10 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D5 vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị S và Phạm Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Ngày 10 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa lần thứ nhất, các bị cáo Nguyễn Thị S và Phạm Thị H đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin hoãn phiên tòa vì lý do sức khỏe nhưng đơn xin hoãn không ký tên, không có xác nhận của chính quyền địa phương. Phiên tòa lần thứ hai ngày 12 tháng 4 năm 2021, các bị cáo Nguyễn Thị S và Phạm Thị H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, các bị cáo vắng mặt không có lý do chính đáng và việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét xử vắng mặt các bị cáo và không ra bản án không có lợi cho các bị cáo.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị S và Phạm Thị H: Trong các ngày 21 và ngày 22 tháng 10 năm 2020, thông qua tin nhắn tài khoản Zalo, các bị cáo đã 02 lần đánh bạc với nhau bằng hình thức ghi số lô, số đề và căn cứ vào kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày để xác định thắng thua, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 13.900.000 đồng và 10.180.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội, ảnh hưởng lớn đến đời sống của nhân dân tại địa phương. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thị S và Phạm Thị H, thấy rằng: Các bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt khi quyết định hình phạt. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, các bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Xét thấy, bị cáo đều đã từng bị kết án về tội “Đánh bạc”, phạm tội ít nghiêm trọng nhưng lại phạm tội 02 lần là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 3 theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều

65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thị S và Phạm Thị H.

[4] Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị S và Phạm Thị H kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị S và Phạm Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S 04 (Bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 10 năm 2020 đến ngày 22 tháng 12 năm 2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thị H 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 10 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc Nguyễn Thị S và Phạm Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Diễn Châu;
- VKSND, CA huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Phòng PV06, CA tỉnh Nghệ An;
- UBND thị trấn D;
- UBND xã D1;
- Các bị cáo;
- Lưu Tòa Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hà